|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ  **TỔ NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |



**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tản văn, Tùy bút | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***10*** | ***15*** | ***10*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **35%** | | **25%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ**  **TỔ NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |



**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Tản văn, tùy bút | **Nhận biết**  - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cảnh vật, con người, sự kiện được tái hiện trong tuỳ bút, tản văn. (C.1,2,3)  - Nhận biết được cái tôi, sự kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận, đặc trưng ngôn ngữ của tuỳ bút, tản văn. (C.4)  - Xác định được số từ, phó từ, các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ). (C.5)  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được những trạng thái tình cảm, cảm xúc của người viết được thể hiện qua văn bản. (C.8)  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. (C.6)  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản. (C.7)  **Vận dụng:**  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tuỳ bút, tản văn. (C.10)  - Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ, tình cảm, thông điệp của tác giả trong tùy bút, tản văn. (C.9) | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm về con người: thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với người đó; nêu được vai trò của người đó đối với bản thân. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I LỚP 7**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Điểm thi | | Nhận xét | Họ tên và chữ kí | Số phách |
| Bằng số | Bằng chữ |  | Giám khảo 1:..............…....  ….………………………….  Giám khảo 2:.....…...........…  ….………………………….. |  |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*“* […] *Thương lắm mẹ miền Trung – mẹ tôi trong những ngày lũ lụt. Cái cột, cái kèo vẹo xiêu, cái thúng cái mủng nhẹ trôi chìm trong xoáy nước. Gia tài mẹ có gì nhiều nhặn đâu, tất cả đã dồn vào cho đàn con, tất cả đều chỉ ở cây cối quanh trong vườn. Những dây bầu dây bí, những cây chanh cây bưởi những luống rau khóm hành và rộng ra hơn là những vạt lúa uốn câu đang đòng đòng bén sữa - Sữa mẹ hay sữa lúa? Gia tài mẹ có gì đâu là mớ tép riu là con cá bống quẫy đuôi lách chách búng vào chiều lạnh để ăn cái đậm đà phù sa chân ruộng. Mẹ bòn mót chắt lọc để bữa cơm có thêm tiếng xuýt xoa hôi hổi nóng của bát canh rau tập tàng, để được mời lên đặt xuống. Gia tài của mẹ có gì đâu, là sợi dây trầu bền bỉ leo từng ngấn thân cau giờ như ngấn lụt, ngấn của bàng hoàng, ngấn riết vào ký ức trí nhớ như vân gỗ thân cây xoắn vào nhau bện thừng, bện lũ bện cả bao món nợ chất chồng. Chạn bếp, chạn gỗ có cao được thêm nữa đâu. Mái tranh ngấm mưa thì đã mục, mái ngói ngấm nước thì đã bục. Và mái trời đâu chỉ còn chở che mà xé toang mái rách, mà rạch đêm sấm chớp. Chỉ còn lại mái ấm cuộc đời, mái ấm tình người là muôn đời muôn thuở bền chặt…”*

(Nguyễn Ngọc Phú, *Nỗi niềm với mẹ miền Trung*,

Báo Văn nghệ Hà Tĩnh, ngày 29/10/2020)

**\* Lựa chọn đáp án đúng cho các câu hỏi bên dưới và điền vào bảng sau:** (4 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1: Tác giả đã thể hiện tình cảm, cảm xúc của mình với đối tượng nào?**

A. Mẹ

B. Bà

C. Chị gái

D. Ba

**Câu 2: Trong các từ sau đây, đâu là từ dùng chỉ thực phẩm làm món ăn?**

A. Cái mủng

B. Vân gỗ

C. Tép riu

D. Sợi dây trầu

**Câu 3: Người mẹ miền Trung trong đoạn trích được nhắc đến vào thời điểm:**

A. Những ngày lũ lụt

C. Những ngày nắng oi ả

B. Những ngày bình yên

D. Những ngày bão tố

**Câu 4: Trong văn bản có cái tôi của người viết thể hiện đặc trưng của thể loại:**

A. Tùy bút

B. Nghị luận

C. Truyện

D. Tản văn

**Câu 5: Phó từ nào có trong trong đoạn trích trên?**

A. chẳng

B. đã

C. rất

D. cũng

**Câu 6: Thông điệp mà tác giả muốn gửi đến qua văn bản là:**

A. Sự nghèo khổ của người miền Trung

B. Cảnh chạy lũ của người miền Trung

C. Sự siêng năng của người miền Trung

D. Tình cảm ấm áp của người mẹ miền Trung

**Câu 7: Từ “mái” trong cụm từ “mái ấm cuộc đời, mái ấm tình người” được hiểu như thế nào?**

A. Phần che phủ phía trên cùng của ngôi nhà.

B. Dùng để chỉ tình yêu thương, sự ấm áp.

C. Thuộc giống cái, phân biệt với trống.

D. Dụng cụ dùng để bơi thuyền, bằng gỗ, một đầu tròn, một đầu dẹp và rộng bản.

**Câu 8. Em hiểu gì về hoàn cảnh của mẹ qua câu văn: *“Gia tài của mẹ có gì đâu, là sợi dây trầu bền bỉ leo từng ngấn thân cau giờ như ngấn lụt, ngấn của bàng hoàng, ngấn riết vào ký ức trí nhớ như vân gỗ thân cây xoắn vào nhau bện thừng, bện lũ bện cả bao món nợ chất chồng.”* ?**

A. Đáng thương, tội nghiệp.

B. Sóng gió, bấp bênh, không nơi nương tựa.

C. Nghèo khó, gian khổ, phải đối diện với khó khăn, vất vả.

D. Đau khổ, bi kịch.

**\* Trả lời câu hỏi:** (2 điểm)

**Câu 9**. Thông qua văn bản, tác giả đã thể hiện tình cảm và sự trân trọng nào đối với “mẹ miền Trung”?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10**. Qua nội dung của văn bản em hiểu thêm được gì về cuộc sống cũng những người dân miền Trung?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… Hình ảnh dây bầu day bí gợi nhắc tác phẩm nào đã học …………………………………………………………………………… ……………………………………………………………………

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Trong mỗi chúng ta, đều có một người thân yêu chiếm vị trí quan trọng nơi trái tim. Em hãy viết bài văn biểu cảm về một người thân trong gia đình đã để lại cho em nhiều ấn tượng sâu sắc.

***…………Hết………...***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS PHÚ THỨ  **TỔ NGỮ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |



**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
| **9** | - HS nêu lên ý kiến cá nhân; ý kiến hợp lí, thuyết phục thì được tròn điểm.  - *Gợi ý:* Tự hào, biết ơn sâu sắc đối với những hi sinh, vất vả, cực nhọc của mẹ miền Trung. | 0,5  0,5 |
| **10** | - Học sinh đưa ra được ít nhất 02 ý kiến cá nhân; ý hợp lí, thuyết phục thì được tròn điểm.  *- Gợi ý:*  + Chấp nhận những khó khăn bất lợi và sẵn sàng đương đầu khi lũ tới.  + Chịu khó và đoàn kết, ấm áp tình người của những người dân miền Trung.  + Trận bão lũ đi qua để lại cho người dân miền Trung những nỗi đau và mất mát lớn. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn biểu cảm về con người. | 0,25 |
|  | *c. Viết bài văn biểu cảm về con người.*  HS viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  • Giới thiệu được đối tượng biểu cảm và nêu được ấn tượng ban đầu về đối tượng đó.  • Nêu được những đậc điểm nổi bật khiến người, sự việc đó để lại tình cảm, ấn tượng sâu đậm trong em.  • Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người hoặc sự việc được nói đến.  • Sử dụng ngôn ngữ sinh động, giàu cảm xúc.  *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 2.5 |
|  |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,5 |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm* | 0,5 |

**LÊ HOÀNG TOÀN**

**GMAIL: jostoanle@gmail.com**